

Bản án số: 66/2023/HSST
Ngày: 13/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Bờ;

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yển – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Khanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Hữu Đ, sinh ngày 01/01/1953, tại huyện CP, tỉnh An Giang. Nơi cư trú ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa 3/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Phát Đ (đã chết) và bà Ngô Thị Ng (đã chết). Vợ là Ngô Thị Ngọc Th, sinh năm 1958 và 04 con lớn nhất sinh năm 1982 nhỏ nhất sinh năm 1985; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Cháu Hồ Thị Kim Th, sinh ngày 02/9/2015. Trú tại ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1983, là mẹ ruột của bị hại. Trú tại ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang. (Có mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Bảo hiểm PVI Cửu Long. Địa chỉ: Vincom Shophouse Trà Vinh Căn PGI-05A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, khóm 3, phường 2, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh. Do ông Trần Bá H, sinh năm 1972, chức vụ Trưởng phòng Quản lý nghiệp vụ & bồi thường – công ty Bảo hiểm PVI Cửu Long đại diện theo ủy quyền. (Xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Bá Mười H, sinh năm 1973. Trú tại khóm 3, phường 1, thị xã Duyên H, tỉnh Trà Vinh. (Vắng mặt);

2. Bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1976. Trú tại khóm 3, phường 1, thị xã Duyên H, tỉnh Trà Vinh. (Vắng mặt);

3. Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1946. Trú tại ấp Bình Ph 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt);

4. Ông Võ Thanh, sinh năm 1972. Trú tại ấp Bình Phú 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Phương Th (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 ngày 04/3/2023, Lê Hữu Đ sinh năm 1953, nơi cư trú: ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph, huyện CP (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 67K1-093.87 chở Hồ Thị Kim Th sinh ngày 02/9/2015 (cháu ngoại của Đ) ngồi phía sau, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 91 hướng Long Xuyên - Ch Đốc, khi đến khu vực khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện CP do không làm chủ tay lái và thiếu chú ý quan sát, Đ điều khiển xe ra ngoài phần tim đường theo hướng xe chạy, làm xe mô tô của Đ va chạm vào phần hông bên phải của xe ô tô khách biển số 84B-010.15 do Nguyễn Bé Mười H sinh năm 1973, nơi cư trú: khóm 3, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh điều khiển cùng chiều, làm xe của Đ ngã xuống đường, Th ngồi phía sau ngã vào bên phải xe 84B-010.15 và bị bánh xe cán qua người tử vong. Riêng Đ xây xát nhẹ.

Ngày 13/7/2023, Đ bị khởi tố điều tra.

* Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 14/KL-KTHS(PY-GT) ngày 06/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Hồ Thị Kim Th, sinh ngày 02/9/2015; nơi cư trú ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph huyện CP, tỉnh An Giang nguyên nhân chết do Chấn Th sọ não.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/3/2023, Biên bản khám phương tiện ngày 05/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP, ghi nhận:

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường thẳng thuộc dạng đường hai chiều được phân chia bởi vạch tim đường, màu vàng đứt nét, mặt đường nhựa, có chiều rộng 10,50 mét.

- Xe mô tô 67K1-093.87: Gương chiếu hậu bên trái bị dịch chuyển khỏi vị trí ban đầu, phần ốp mũ nhựa bảo vệ gương bị trầy xước, đo khoảng cách từ tâm vết xước đến mặt đất 116cm. Nắp tay lái phía trước phần dưới bên trái bị mài mòn, trầy xước mũ nhựa. Đầu tay cầm bên trái xe bị mài mòn, trầy xước kim loại. Cánh yếm chắn gió bên trái xe bị trầy xước kích thước (2,5 x 3)cm, đo khoảng cách từ tâm cách mặt đất 75cm. Dè chắn bùn phía trước xe, phần bên trái bị trầy xước mũ nhựa. Đầu gác chân trước bên trái bị rách lớp mũ nhựa, mài mòn phần kim loại. Đầu gác chân sau bên trái bị trầy xước lớp nhựa. Cán nâng xe phía sau bên trái bị trầy xước, dính tạp chất màu trắng. Phần dưới bên trái của biển số xe mô tô có bám dính tạp chất màu trắng, đo khoảng cách đến mặt đất 56,5cm. Đầu tay cầm bên phải xe có vết ma sát.

- Xe ô tô 84B-010.15: Nắp thùng xe thứ ba bên phải thân xe có hai vết trầy xước kích thước 12cm, đo khoảng cách từ tâm cách mặt đất là 110cm. Ốp bảo vệ lớp xe phía sau bên phải có vết trượt, trầy xước sơn không liên tục, chiều dài 112cm, đo khoảng cách từ vị trí cao nhất cách mặt đất là 114cm, đo khoảng cách từ vị trí thấp nhất cách mặt đất 112,5cm. Dè chắn bùn lớp xe phía sau bên phải dính nhiều mô nã và tóc. Mặt ngoài lớp xe, mâm xe phía sau bên phải dính nhiều vết màu nâu đỏ và tóc. Mặt trong lớp xe phía sau bên phải dính nhiều vết màu nâu đỏ. Nắp thùng xe thứ hai, bên phải thân xe có vết trầy xước và dính sơn màu đỏ, chiều dài 201,5cm, đo khoảng cách từ điểm cao nhất cách mặt đất là 63cm, đo khoảng cách từ điểm thấp nhất cách mặt đất là 48,5cm.

* Căn cứ bản Kết luận giám định số 30/KL-KTHS(CH-GT) ngày 17/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Dấu vết va chạm ốp chắn bánh xe sau bên phải ô tô biển số 84B-010.15 là phù hợp về chiều cao dấu vết, phù hợp về chiều hướng dấu vết, phù hợp với đặc điểm dấu vết va chạm với mặt ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái xe mô tô biển số 67K1-093.87.

- Không xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 84B-010.15 và xe mô tô biển số 67K1-093.87 trên mặt đường.

* Căn cứ Biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở ngày 04/3/2023 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh An Giang đối với: Nguyễn Bé Mười H và Lê Hữu Đ là 0,000 mg/01 lít khí thở.

* Căn cứ Công văn số 1450/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 04/7/2023, của Sở Giao thông vận tải An Giang xác định: Sở Giao thông vận tải An Giang không cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho Lê Hữu Đ năm sinh:1953.

Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị Cẩm T (mẹ ruột của cháu Th), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Bé Mười H, bà Trần Thị Thanh Th phù hợp với nội dung vụ án. Sau khi gây tai nạn, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Ông Mười H (tài xế xe ô tô), bà Th (chủ xe ô tô) đã thỏa thuận hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ. Bà T đã nhận tiền hỗ trợ theo thỏa thuận, không yêu cầu xử lý hình sự cũng như trách nhiệm dân sự đối với Mười H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Bé Mười H trình bày: Ngày 04/3/2023, Hai điều khiển xe ô tô khách biển số 84B-010.15 từ Trà Vinh đi Ch Đốc, xe của Hai chạy đúng quy định, tốc độ chậm, khi đến khu vực khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện CP, tỉnh An Giang, Hai không rõ nguyên nhân xe của Đ va chạm vào xe của Hai, khi Hai dừng xe lại thì phát hiện Th đã tử vong. Sau khi sự việc xảy ra Hai cùng Trần Thị Thanh Th đã thỏa thuận hỗ trợ cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thanh Th trình bày: Xe ô tô khách biển số 84B-010.15 do Th mua lại, hiện đang tham gia vào Hợp tác xã vận tải thủy bộ Tân Duyên H, tỉnh Trà Vinh. Ngày 04/3/2023, Th thuê Nguyễn Bé Mười H điều khiển xe chở khách đến thành phố Ch Đốc, tỉnh An Giang. Sau khi sự việc xảy ra, Th đã hỗ trợ số tiền 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại, số tiền này Th không yêu cầu Mười H phải trả lại.

Ông Trần Bá H (Đại diện Công ty bảo hiểm PVI Cửu Long) trình bày: Xe ô tô khách biển số 84B-010.15 có tham gia bảo hiểm của Công ty bảo hiểm PVI Cửu Long tại thời điểm ngày 04/3/2023 xe vẫn còn hạn bảo hiểm, mức bồi thường tối đa là 150.000.000 đồng.

- Võ Thanh M, Trần Văn Ch trình bày: Xe mô tô biển số 67K1-093.87 do M mua vào năm 2014 và đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2021 bán lại cho Ch. Sau đó Ch đã bán lại cho người khác.

- Nguyễn Thị Phương Thảo trình bày phù hợp nội dung vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Hữu Đ, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,

người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đ chưa có giấy phép lái xe hạng A1, xe mô tô biển số 67K1-093.87 do Đ mua để làm phương tiện đi lại và chưa làm thủ tục sang tên, xe không tham gia bảo hiểm.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSCP ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP đã truy tố Lê Hữu Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện CP để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát đã đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên đề nghị không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị Cẩm T trình bày: Sau vụ việc xảy ra làm cho cháu Th chết, bị cáo là ông ngoại của cháu Th điều khiển xe máy chở cháu Th nhưng không có giấy phép lái xe gây ra tai nạn làm cháu Th chết là do lỗi của bị cáo, chủ xe ô tô và tài xế xe ô tô đã hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận tội hành vi phạm tội: Bị cáo không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 67K1-093.87 chở Hồ Thị Kim Th ngồi phía sau do thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tay lái để xe tự ngã va chạm vào xe ô tô khách biển số 84B-010.15 do Nguyễn Bé Mười H điều khiển chạy cùng chiều. Hậu quả làm Th ngồi phía sau ngã vào bên phải xe ô tô do Hai điều khiển và bị bánh xe cán qua đầu, gây tai nạn. Hậu quả, làm Th tử vong do chấn Th sọ não, nội dung vụ việc tai nạn đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết. Sau khi gây tai nạn, bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận xong.

Theo tài liệu và công văn số 82/PVI CL-QLNV ngày 27/11/2023 của công ty Bảo hiểm PVI Cửu Long thể hiện công ty bảo hiểm đã giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật số tiền 75.000.000đ cho chủ xe biển số 83B – 01015 là bà Trần Thị Thanh Th vào ngày 24/10/2023 và bà Th thống nhất đã nhận số tiền 75.000.000đ của công ty Bảo hiểm PVI Cửu Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của công ty Bảo hiểm PIV Cửu Long có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Nhưng lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, lời khai này đã được công bố tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến phản bác và cũng không yêu cầu triệu tập họ đến phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, của bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung cáo trạng và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Đồng thời còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường 04/3/2023, Biên bản khám phương tiện ngày 05/3/2023, Kết luận giám định pháp y về tử thi số 14/KL-KTHS(PY-GT) ngày 06/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với các chứng cứ vừa nêu trên và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/3/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67K1-093.87 chở cháu Hồ Thị Kim Th đến khu vực khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện CP do không làm chủ tay lái và thiếu chú ý quan sát, Đ điều khiển xe ra ngoài phần tim đường theo hướng xe chạy, làm xe mô tô của Đ tự ngã va chạm vào phần hông bên phải của xe ô tô khách biển số 84B-010.15 do Nguyễn Bé Mười H điều khiển cùng chiều, Th ngồi phía sau ngã vào bên phải xe 84B-010.15

và bị bánh xe cán qua người tử vong, riêng Đ gây sát nhẹ, lỗi là thuộc về bị cáo, bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe.

Xác định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật hình sự. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

[2.2] Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Hữu Đ là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được khi điều khiển xe phải chấp hành đúng các quy tắc an toàn về giao thông đường bộ nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Luật giao thông đường bộ quy định người lái xe phải tuân thủ quy định về tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe. Bị cáo điều khiển xe khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe là hành vi bị nghiêm cấm, không làm chủ được tay lái dẫn đến gây tai nạn, vi phạm khoản 09 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên gây hậu quả nghiêm trọng làm người ngồi phía sau bị cáo (là cháu ruột của bị cáo) chết và 01 người bị Th nhẹ.

Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả làm chết người, gây mất mát đau Th cho gia đình bị hại, gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Đồng thời, Đảng và Nhà nước ta cũng có nhiều chủ trương, biện pháp để tuyên truyền, giáo dục nhằm hạn chế các vụ tai nạn giao thông trên địa bàn. Do đó, cần áp dụng một hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời, xét nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách bằng 02 lần mức hình phạt tù, được tính từ ngày tuyên án.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bị hại Hồ Thị Kim Th đã chết, trong giai đoạn điều tra chủ xe ô tô bà Trần Thị Thanh Th đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, bà Th không yêu cầu ông Nguyễn Bé Mười H trả lại số tiền này. Xét, đây là sự tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ của đại diện hợp pháp của bị hại và chủ xe ô tô, sự tự

nguyên này là phù hợp, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo Đ xã hội, nên theo quy định Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này, các bên đã giao nhận tiền hỗ trợ xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Công ty Bảo hiểm PVI Cửu Long đã thỏa thuận bồi thường số tiền bảo hiểm 75.000.000đ cho bà Trần Thị Thanh Th (chủ xe ô tô biển số 84B-01015), bà Th không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Điều tra Công an huyện CP đã trả lại cho Lê Hữu Đ 01 xe mô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67K1-093.87 (đã trao trả cho theo biên bản ngày 29/6/2023); trả lại cho Nguyễn Bé Mười H 01 giấy phép lái xe hạng E tên Nguyễn Bé Mười H (đã trao trả cho Nguyễn Bé Mười H theo biên bản ngày 29/6/2023); trả lại cho Trần Thị Thanh Th 01 xe ô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 84B-010.15, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm (đã trao trả cho Trần Thị Thanh Th theo biên bản ngày 29/6/2023). Xét, việc giao trả tài sản được thực hiện theo thủ tục quy định, không ai có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tù cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm), được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/12/2023).

Giao bị cáo Lê Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Đã thoả thuận bồi thường, hỗ trợ xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng:

Các vật chứng thu giữ đã được giao trả trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí:

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hữu Đ không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do người cao tuổi nên được miễn án phí.

5. Về kháng cáo:

- Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện KSND HCP;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS HCP;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Mỹ